

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1395/QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động đối ngoại
của Công đoàn Việt Nam



ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012;
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Xét đề nghị của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2255/QĐ-TLĐ ngày 14/11/2003 ban hành “Quy định quản lý hoạt động đối ngoại các cấp Công đoàn Việt Nam”.

Điều 3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ih*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đoàn Chủ tịch TLD;
- Lưu: VT, Ban ĐN TLD.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Tùng

QUY ĐỊNH

Về quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam

*(ban hành kèm theo Quyết định số: 1395/QĐ-TLĐ ngày 08 tháng 10 năm 2015 của
Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc; quyền hạn, trách nhiệm; quy trình triển khai thực hiện hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Tổng Liên đoàn); Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (sau đây gọi chung là Công đoàn ngành Trung ương).

Điều 3. Nguyên tắc, phương châm quản lý hoạt động đối ngoại

1. Nguyên tắc:

a. Thực hiện đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định hiện hành về công tác đối ngoại nhân dân.

b. Đảm bảo sự lãnh đạo và quản lý tập trung, thống nhất của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn; Phân công, phân nhiệm rõ ràng về quyền hạn và trách nhiệm của các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố, Công đoàn ngành Trung ương trong hoạt động đối ngoại.

c. Tăng cường hiểu biết, hữu nghị, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, đoàn kết, hợp tác của công đoàn các nước, tổ chức công đoàn quốc tế và các tổ chức quốc tế với Công đoàn Việt Nam.

d. Kết hợp hài hòa giữa lợi ích của Công đoàn Việt Nam với việc thực hiện nghĩa vụ quốc tế phù hợp với khả năng và hoàn cảnh cụ thể.

2. Phương châm:

a. Hữu nghị, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, hợp tác cùng có lợi, đảm bảo lợi ích quốc gia, lợi ích của Công đoàn Việt Nam, lợi ích của người lao động trong, ngoài nước và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

b. Tìm hiểu kỹ, nhận diện rõ đối tác (tôn chỉ mục đích, nội dung và phương thức hoạt động, năng lực và tài chính, hành động, các mối quan hệ, ảnh hưởng, thái độ đối với Công đoàn Việt Nam) để xác định rõ chủ trương, mức độ quan hệ và nội dung hợp tác.

c. Tăng cường chiều sâu trong quan hệ quốc tế, phát huy tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, đảm bảo thiết thực, chống lãng phí trong hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam.

Điều 4. Nội dung và hình thức hợp tác

1. Nội dung hợp tác:

a. Tuyên truyền, đấu tranh, bảo vệ, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam và Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế.

b. Học tập, chia sẻ kinh nghiệm với đối tác quốc tế trong việc tham gia, xây dựng, sửa đổi, triển khai và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

c. Nâng cao năng lực hoạt động của cán bộ Công đoàn Việt Nam thông qua việc học tập kiến thức, kinh nghiệm và tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính của các tổ chức công đoàn quốc tế, công đoàn các nước và các tổ chức quốc tế.

2. Hình thức hợp tác:

a. Trao đổi thông tin, tư liệu, tài liệu theo quy định.

b. Trao đổi đoàn.

c. Ký kết và thực hiện các cam kết, thỏa thuận song phương và đa phương.

d. Hợp tác thực hiện các chương trình, dự án; tham gia và phối hợp tổ chức hội thảo quốc tế, tập huấn và các hoạt động đoàn kết hữu nghị khác.

Chương II

QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn giao cho Thường trực Đoàn Chủ tịch quyết định những vấn đề liên quan đến quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam, cụ thể:

1. Đánh giá kết quả hoạt động đối ngoại và thông qua phương hướng, nhiệm vụ công tác đối ngoại của nhiệm kỳ; phê duyệt kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm; chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động đối ngoại theo kế hoạch.

2. Quyết định việc Công đoàn Việt Nam gia nhập các tổ chức Công đoàn quốc tế; thiết lập quan hệ song phương với công đoàn các nước.

3. Quyết định chủ trương ký kết thoả thuận quốc tế (bao gồm Thỏa thuận, Bản ghi nhớ, Biên bản thỏa thuận, Chương trình hợp tác, Kế hoạch hợp tác hoặc văn bản khác).

4. Quyết định chủ trương nhận các hình thức khen thưởng do các tổ chức quốc tế trao tặng và chủ trương đề xuất trao tặng các hình thức khen thưởng của Nhà nước, của Công đoàn Việt Nam cho các tổ chức quốc tế và cá nhân là người nước ngoài.

5. Quyết định và chịu trách nhiệm trước Đảng, Chính phủ, nhà tài trợ về công tác vận động, thực hiện và quản lý chương trình, dự án quốc tế của Công đoàn Việt Nam.

6. Thể hiện quan điểm, thái độ của Công đoàn Việt Nam trước các vấn đề quốc tế liên quan đến phong trào lao động, Công đoàn Việt Nam.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Tổng Liên đoàn

1. Chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam.

2. Quyết định việc cử đi công tác nước ngoài đối với Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn; Trưởng các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn; Chủ tịch LĐLĐ tỉnh/thành phố; Chủ tịch Công đoàn ngành Trung ương.

3. Duyệt chủ trương và ký thư mời, bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác, thư đoàn kết, thư chúc mừng, thư hoặc điện liên quan tới các vấn đề quốc tế; trả lời phỏng vấn của phóng viên báo chí trong và ngoài nước về các sự kiện quốc tế liên quan tới Công đoàn Việt Nam và một số hình thức khác bằng văn bản hoặc bằng lời, nêu lập trường, thái độ của Công đoàn Việt Nam trước các sự kiện quốc tế cụ thể.

4. Chủ trì tiếp, hội đàm và chiêu đãi các đoàn cấp cao mà trường đoàn là người đứng đầu tổ chức Công đoàn các nước, tổ chức công đoàn quốc tế và các tổ chức quốc tế vào thăm và làm việc với Công đoàn Việt Nam.

5. Quyết định việc quản lý, sử dụng kinh phí niên liễm Công đoàn Việt Nam đóng cho Liên hiệp Công đoàn thế giới. Quyết định việc đóng niên liễm của các công đoàn ngành Trung ương là thành viên của các tổ chức công đoàn quốc tế.

6. Ủy quyền hoặc phân công các Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại.

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực Tổng Liên đoàn

1. Thực hiện quyền và trách nhiệm liên quan đến hoạt động đối ngoại do Chủ tịch Tổng Liên đoàn phân công.

2. Quyết định nhân sự đi công tác nước ngoài (trừ các nhân sự quy định trong Khoản 2 Điều 6 Quy định này). Ký quyết định cử các đoàn đi công tác nước ngoài

3. Chỉ đạo thực hiện các hoạt động đối ngoại cụ thể trong kế hoạch đối ngoại hàng năm.

4. Ký các văn bản của Tổng Liên đoàn về hoạt động đối ngoại khi được Chủ tịch Tổng Liên đoàn ủy quyền.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn

1. Thực hiện quyền và trách nhiệm liên quan đến hoạt động đối ngoại do Chủ tịch Tổng Liên đoàn phân công.

2. Ký các văn bản của Tổng Liên đoàn có liên quan đến hoạt động đối ngoại và các Quyết định cử đoàn đi công tác nước ngoài khi được phân công.

3. Chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án quốc tế thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn

1. Nghiên cứu, tham mưu xây dựng kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện công tác đối ngoại của nhiệm kỳ, hàng năm, 6 tháng hoặc theo từng hoạt động theo yêu cầu của cấp trên đảm bảo đúng quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Là đầu mối phối hợp, điều hòa các hoạt động đối ngoại để tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch chỉ đạo và quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam; hướng dẫn, hỗ trợ Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đối ngoại hàng năm đã được Trung ương phê duyệt; xin chủ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch trước khi triển khai những hoạt động lớn, có tính nhạy cảm về chính trị, ngoại giao.

3. Tham mưu, đề xuất nhân sự đoàn đi công tác nước ngoài của Tổng Liên đoàn phù hợp với yêu cầu hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam. Dự thảo Quyết định cử đoàn đi công tác nước ngoài trình Thường trực Đoàn Chủ tịch ký ban hành.

4. Cử người tháp tùng lãnh đạo Tổng Liên đoàn đi công tác nước ngoài, tiếp khách quốc tế và trong các hoạt động đối ngoại khác.

5. Xây dựng đề án cụ thể, chi tiết theo nội dung và yêu cầu của hoạt động cho đoàn đi công tác nước ngoài hoặc đón đoàn vào của Tổng Liên đoàn.

6. Phối hợp với các cơ quan hữu quan làm các thủ tục cho các đoàn ra, đoàn vào của Tổng Liên đoàn. Hỗ trợ làm các thủ tục cho các đoàn ra, đoàn vào của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành phố, Công đoàn ngành Trung ương khi cần thiết.

7. Chịu trách nhiệm về công tác lễ tân đối ngoại.

8. Chuẩn bị tài liệu, nội dung và các vấn đề liên quan cho Lãnh đạo Tổng Liên đoàn trong hoạt động đối ngoại.

9. Là đầu mối tham mưu, vận động nguồn tài trợ quốc tế và phối hợp với các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn triển khai thực hiện các chương trình, dự án quốc tế của Công đoàn Việt Nam.

10. Chuẩn bị dự thảo thư, điện đoàn kết, thư chúc mừng, thư mời quốc tế trình Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định. Liên lạc với đối tác để thống nhất nội dung các bản thỏa thuận, bản ghi nhớ trình Thường trực Đoàn Chủ tịch trước khi ký kết. Là đầu mối tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch kiểm soát thông tin đối ngoại.

11. Quản lý hộ chiếu công vụ của công chức cơ quan Tổng Liên đoàn và các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn. Thu hồi hộ chiếu công vụ còn thời hạn của công chức tại cơ quan Tổng Liên đoàn và tại các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn khi được nghỉ hưu hoặc chuyển công tác để nộp cho cơ quan cấp hộ chiếu theo quy định.

12. Xây dựng dự toán và thực hiện thanh quyết toán tài chính đối với các hoạt động đối ngoại của Tổng Liên đoàn.

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng và các Ban Tổng Liên đoàn

1. Các Ban của Tổng Liên đoàn:

a. Báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch (thông qua Ban Đối ngoại) các vấn đề liên quan đến các cá nhân và tổ chức nước ngoài trong lĩnh vực công tác do Ban phụ trách.

b. Cử người đi công tác nước ngoài đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn và tính chất của hoạt động.

c. Phối hợp với Ban Đối ngoại và các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn triển khai các hoạt động theo kế hoạch hàng năm.

2. Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn:

a. Xác nhận nhân thân của nhân sự được cử đi công tác nước ngoài do Tổng Liên đoàn trực tiếp quản lý hồ sơ.

b. Cung cấp thông tin về thời gian nghỉ hưu hoặc chuyển công tác của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Tổng Liên đoàn và của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn để Ban Đối ngoại tiến hành thu hồi hộ chiếu công vụ còn thời hạn nộp cho cơ quan cấp hộ chiếu theo quy định.

3. Văn phòng Tổng Liên đoàn:

Tổ chức phục vụ các hoạt động đối ngoại của Tổng Liên đoàn theo chỉ đạo của Thường trực Đoàn Chủ tịch, quy định của Bộ Tài chính và của Tổng Liên đoàn.

Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả hoạt động và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về hoạt động đối ngoại hàng năm của đơn vị.

2. Chịu trách nhiệm về nhân sự thuộc cấp mình quản lý khi đi công tác nước ngoài.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả hoạt động đối ngoại và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về hoạt động đối ngoại hàng năm của đơn vị.

2. Chịu trách nhiệm về nhân sự thuộc cấp mình quản lý khi đi công tác nước ngoài.

3. Căn cứ vào điều kiện cụ thể về biên chế, nguồn tài chính và yêu cầu công tác đối ngoại của địa phương và ngành, bố trí cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn về ngoại ngữ để đảm nhiệm công tác đối ngoại của LĐLĐ tỉnh/thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.

4. Quản lý Hộ chiếu công vụ của công chức thuộc Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương. Thu hồi lại hộ chiếu công vụ còn hạn sử dụng của công chức khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác.

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của cá nhân và các đoàn đi công tác nước ngoài

1. Trưởng đoàn công tác trực tiếp quản lý các thành viên trong đoàn và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về nội dung, kết quả của chuyến công tác. Các đoàn công tác của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Công đoàn ngành Trung ương và Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố phải xây dựng đề án cụ thể, chi tiết theo nội dung và yêu cầu của hoạt động trước khi đi công tác để Thường trực Tổng Liên đoàn (đối với đơn vị trực thuộc Tổng liên đoàn), Thường trực Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương phê duyệt (tham khảo ý kiến của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn khi cần). Phối hợp với Ban Đối ngoại chuẩn bị các thủ tục cần thiết cho đoàn đi.

2. Trưởng đoàn tổ chức họp đoàn trước khi đi công tác để triển khai các nội dung cần thiết. Với những đoàn lớn, những hoạt động mang tính nhạy cảm hoặc trao đổi đoàn lần đầu của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Công đoàn ngành Trung ương và Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, trưởng đoàn mời đại diện ban Đối ngoại dự họp để cùng triển khai.

3. Các thành viên đoàn công tác khi ra nước ngoài phải tuân thủ luật pháp nước sở tại. Thực hiện đúng các quy định về kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước. Thành viên đoàn là Đảng viên phải tuân thủ quy định của Đảng khi đi công tác nước ngoài.

4. Đoàn công tác thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Chương III

NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, CÁCH THỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI

Điều 14. Tổng kết công tác đối ngoại hàng năm và xây dựng kế hoạch năm sau

1. Hàng năm, Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn căn cứ hướng dẫn của Ban Đối ngoại Trung ương, tình hình phong trào lao động công đoàn trên thế giới, phong trào Công đoàn Việt Nam, kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động đối ngoại trong năm để tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch và xây dựng kế hoạch hoạt động đối ngoại năm tới.

2. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xây dựng báo cáo và kế hoạch theo sự hướng dẫn, yêu cầu của Tổng Liên đoàn và gửi về Ban Đối ngoại theo đúng thời gian quy định.

3. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn tập hợp báo cáo và kế hoạch của các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương; dự thảo báo cáo tổng kết và kế hoạch hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam trong năm tiếp theo để trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét, duyệt báo cáo và rà soát, cho ý kiến kế hoạch năm tới trước khi trình Ban Bí thư, Ban Đối ngoại Trung ương Đảng.

4. Khi kế hoạch hoạt động đối ngoại của Tổng Liên đoàn được Ban Bí thư Trung ương Đảng phê duyệt, Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch để chỉ đạo; thông báo tới các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương để triển khai thực hiện.

Điều 15. Tổ chức và quản lý đoàn đi công tác nước ngoài (đoàn ra)

1. Đoàn đi công tác nước ngoài cấp Tổng Liên đoàn:

a. Đoàn trong kế hoạch:

- Đoàn cấp cao: Đoàn cấp cao là đoàn do Chủ tịch, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn làm trưởng đoàn theo sự phân công của Thường trực Đoàn Chủ tịch.

+ Đoàn do Chủ tịch Tổng Liên đoàn dẫn đầu: Tổng Liên đoàn báo cáo xin chủ trương của Ban Bí thư về nhân sự Ủy viên TW Đảng, Chủ tịch Tổng Liên đoàn đi công tác nước ngoài; Ban Đối ngoại tham mưu đề xuất nhân sự phù hợp tham gia đoàn công tác trình Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét phê duyệt; Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn cho ý kiến về nhân sự tham gia đoàn (theo Mục a, Khoản 1 Điều 10 Quy định này); Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phân công lãnh đạo ban tháp tùng đoàn, chuẩn bị đầy đủ tài liệu và các vấn đề liên quan đến chuyến công tác của đoàn. Lãnh đạo Ban Đối ngoại Tổng Liên

đoàn được phân công tháp tùng đoàn có trách nhiệm kịp thời đưa tin hoạt động chính của đoàn trên các phương tiện truyền thông của tổ chức Công đoàn Việt Nam và soạn thảo báo cáo của đoàn công tác sau khi kết thúc chuyến đi để gửi trưởng đoàn xem xét, phê duyệt trước khi gửi báo cáo cho Trung ương.

+ Đoàn do Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn dẫn đầu: Ban Đối ngoại tham mưu đề xuất nhân sự phù hợp tham gia đoàn công tác trình Trưởng đoàn xem xét trước khi trình Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định; Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn cho ý kiến nhân sự thuộc Tổng Liên đoàn quản lý; Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phân công lãnh đạo hoặc cán bộ tháp tùng đoàn và chuẩn bị tài liệu và các vấn đề liên quan đến chuyến công tác của đoàn. Lãnh đạo hoặc cán bộ Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn được phân công tháp tùng đoàn có trách nhiệm kịp thời đưa tin hoạt động chính của đoàn đăng trên các phương tiện truyền thông của tổ chức Công đoàn Việt Nam và soạn thảo báo cáo của đoàn công tác sau khi kết thúc chuyến đi để gửi Trưởng đoàn xem xét, phê duyệt trước khi gửi báo cáo cho Trung ương.

+ Đoàn cấp Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn làm trưởng đoàn: Ban Đối ngoại tham mưu đề xuất nhân sự phù hợp tham gia đoàn công tác trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét quyết định; Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn cho ý kiến về nhân sự thuộc Tổng Liên đoàn quản lý; Ban Đối ngoại phân công cán bộ của ban tháp tùng đoàn trong trường hợp cần thiết, chuẩn bị tài liệu và các vấn đề liên quan đến chuyến công tác của đoàn. Đồng chí trưởng đoàn hoàn thành báo cáo chuyến công tác đúng thời gian và gửi báo cáo đến Thường trực Đoàn Chủ tịch và Ban Đối ngoại Trung ương qua Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn.

+ Đoàn cán bộ, chuyên viên Tổng Liên đoàn: Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn tham mưu đề xuất nhân sự của các ban, đơn vị phù hợp nội dung, tính chất hoạt động để tham gia đoàn công tác trình Phó Chủ tịch Thường trực Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định. Các ban được phân công cử cán bộ đáp ứng yêu cầu của chuyến công tác và gửi danh sách về Ban Đối ngoại. Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn cho ý kiến về nhân sự. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phân công cán bộ hỗ trợ phiên dịch cho đoàn trong trường hợp cần thiết và chuẩn bị đầy đủ các vấn đề liên quan đến chuyến công tác. Đoàn công tác hoàn thành báo cáo chuyến công tác đúng thời gian và gửi Thường trực Đoàn Chủ tịch qua Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn.

b. Đối với các hoạt động ngoài kế hoạch: Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn căn cứ tính chất, nội dung, tài chính, hiệu quả của hoạt động để báo cáo và tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch có triển khai hay không triển khai; Tổng Liên đoàn trình Ban Đối ngoại Trung ương xin chủ trương và thực hiện đầy đủ quy trình đoàn ra theo quy định.

c. Đoàn ba bên, đoàn đàm phán, đoàn của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đoàn của các Bộ, Ban, Ngành khác: Ban Đối ngoại trình Thường trực Đoàn

Chủ tịch, tham mưu nhân sự tham gia và triển khai các công việc theo quy định.

d. Đối với các đoàn đi học tập, bồi dưỡng ở nước ngoài thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn do Ban Tổ chức đề xuất trình Thường trực Đoàn Chủ tịch phê duyệt nhân sự đoàn ra và phối hợp với Ban Đối ngoại thực hiện các thủ tục cần thiết phục vụ đoàn.

2. Đoàn đi công tác nước ngoài của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương.

a. Đối với các hoạt động trong kế hoạch:

- Trước khi triển khai hoạt động đoàn ra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, ban Thường vụ các Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch về nhân sự tham gia đoàn (qua Ban Đối ngoại).

- Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn báo cáo và xin ý kiến của Thường trực Đoàn Chủ tịch để có Quyết định cho đoàn đi công tác nước ngoài.

- Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, ban Thường vụ các Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương triển khai các thủ tục cụ thể cho đoàn ra theo đúng quy định.

- Khi cần sự hỗ trợ của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phải thông báo trước ít nhất 15 ngày.

- Sau khi kết thúc hoạt động, Trưởng đoàn công tác hoàn thành báo cáo và gửi về Tổng Liên đoàn qua Ban Đối ngoại theo quy định.

b. Đối với các hoạt động ngoài kế hoạch: các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương căn cứ vào tính chất, nội dung, hiệu quả, khả năng tài chính để trình xin chủ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn (qua Ban Đối ngoại), phối hợp với Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn triển khai thực hiện theo quy trình đoàn ngoài kế hoạch.

c. Cấp trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Chủ tịch Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Chủ tịch Công đoàn ngành Trung ương khi tham gia đoàn công tác của Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân các tỉnh/thành phố hoặc đoàn của các Bộ chủ quản phải báo cáo xin ý kiến của Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn khi có quyết định của UBND các tỉnh/thành phố hoặc Bộ chủ quản cử cán bộ tham gia đoàn công tác.

Điều 16. Tổ chức đón tiếp và quản lý các đoàn khách nước ngoài vào thăm và làm việc với Công đoàn Việt Nam (đoàn vào)

1. Đón đoàn vào làm việc với Tổng Liên đoàn

a. Đón đoàn trong kế hoạch:

- Đón đoàn cấp cao của các tổ chức công đoàn quốc tế, trung tâm công đoàn các quốc gia hay các tổ chức quốc tế thực hiện theo quy định lễ tân Nhà

nước. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn xây dựng đề án, chương trình hoạt động, dự trù kinh phí đón đoàn trình Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, phê duyệt và phân công lãnh đạo Tổng Liên đoàn chủ trì đón đoàn, chỉ đạo các ban, đơn vị phối hợp thực hiện. Ban Đối ngoại chịu trách nhiệm về nội dung làm việc, công tác lễ tân, phiên dịch trong các buổi làm việc và tháp tùng đoàn trong suốt thời gian đoàn ở Việt Nam.

- Đón chuyên gia quốc tế: Các ban, đơn vị khi có cuộc làm việc với chuyên gia quốc tế đều thông qua Ban Đối ngoại để báo cáo và tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch phân công lãnh đạo Tổng Liên đoàn chủ trì, các ban chuyên môn làm việc với chuyên gia theo lĩnh vực phù hợp. Ban Đối ngoại chịu trách nhiệm lễ tân, phiên dịch trong các cuộc làm việc.

b. Đón đoàn ngoài kế hoạch: Ban Đối ngoại báo cáo xin chủ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch và Ban Đối ngoại Trung ương, nếu được sự đồng ý sẽ triển khai theo quy định.

2. Đón đoàn vào làm việc với các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.

a. Đón đoàn trong kế hoạch: Trước khi triển khai, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xin chủ trương; xây dựng đề án, chương trình cụ thể và triển khai đón đoàn theo quy định.

b. Đón đoàn ngoài kế hoạch: các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương phối hợp với ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn báo cáo xin chủ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Đối ngoại Trung ương và triển khai hoạt động theo quy định.

c. Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương triển khai và chịu trách nhiệm trong việc đón, làm việc với khách quốc tế và trường hợp cần thiết đề nghị sự hỗ trợ của Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn. Những hoạt động lớn, hoạt động lần đầu tiên hay hoạt động mang tính nhạy cảm, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương mời đại diện Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn tham dự buổi làm việc chính thức.

Điều 17. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn quốc tế tại Việt Nam

1. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn quốc tế tại Việt Nam trong kế hoạch của Tổng Liên đoàn: Ban Đối ngoại xây dựng đề án và chương trình tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch phân công lãnh đạo Tổng Liên đoàn chủ trì và các ban liên quan cùng tham gia thực hiện; đảm nhận công tác lễ tân, phiên dịch, hoàn tất thủ tục tài chính với đối tác và báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch và đối tác kết quả thực hiện.

2. Hội nghị, hội thảo, tập huấn quốc tế tại Việt Nam trong kế hoạch của các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương: đơn vị báo cáo xin chủ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch, xây dựng đề án, kế hoạch thực hiện và triển khai thực hiện.

3. Hội nghị, hội thảo, tập huấn quốc tế ngoài kế hoạch: Ban Đối ngoại, đơn vị trực thuộc TLD, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương báo cáo xin chủ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch và Trung ương. Sau khi có sự chấp thuận sẽ triển khai theo quy định.

Điều 18. Quản lý, tổ chức triển khai các dự án, chương trình do quốc tế tài trợ

1. Chương trình, dự án đã được Thường trực Đoàn Chủ tịch phê duyệt và các cá nhân, tổ chức quốc tế chính thức cam kết tài trợ, Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn phối hợp với Ban Tổ chức tham mưu, đề xuất Thường trực Đoàn Chủ tịch quyết định thành lập Ban điều hành dự án để chỉ đạo việc triển khai thực hiện.

2. Các ban Tổng Liên đoàn khi tham gia các chương trình, dự án có yếu tố nước ngoài của các cơ quan, tổ chức ngoài Tổng Liên đoàn cần báo cáo, xin chủ trương của Thường trực Đoàn Chủ tịch và định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện qua Ban Đối ngoại.

3. Các đơn vị trực thuộc, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương khi được tổ chức quốc tế hỗ trợ dự án hay chương trình hợp tác phải báo cáo xin chủ trương của Thường trực Đoàn Chủ tịch, tổ chức thực hiện theo quy định, chịu trách nhiệm và báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện với Thường trực Đoàn Chủ tịch thông qua Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn.

Điều 19. Thiết lập quan hệ song phương và gia nhập tổ chức quốc tế

1. Việc thiết lập quan hệ song phương hay gia nhập các tổ chức quốc tế của Công đoàn Việt Nam căn cứ vào sự cần thiết, điều kiện, khả năng thực tế, phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và của Trung ương trong trường hợp gia nhập tổ chức quốc tế.

2. Cấp Tổng Liên đoàn: Ban Đối ngoại nghiên cứu tình hình và điều lệ của đối tác, phân tích thuận lợi, khó khăn, hiệu quả, thách thức, năng lực, tài chính của Công đoàn Việt Nam để tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch phê duyệt.

3. Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và Công đoàn ngành Trung ương nghiên cứu tình hình và điều lệ của đối tác, phân tích thuận lợi, khó khăn, hiệu quả, thách thức, năng lực, tài chính của đơn vị mình, tham khảo ý kiến Ban Đối ngoại để trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xin chủ trương thiết lập quan hệ song phương. Đối với việc gia nhập tổ chức công đoàn quốc tế cần được sự phê duyệt của Đoàn chủ tịch và của Trung ương.

Điều 20. Gửi thư, điện đoàn kết, chúc mừng, tuyên bố của Công đoàn Việt Nam

1. Ban Đối ngoại chuẩn bị dự thảo nội dung thư, điện đoàn kết, chúc mừng, tuyên bố của Công đoàn Việt Nam trình Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định.

2. Đề ra các tuyên bố quốc tế nhân danh Công đoàn Việt Nam, nội dung các văn bản đó phải được thảo luận trong tập thể Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn. Trong trường hợp không tổ chức họp Đoàn Chủ tịch thì Chủ tịch Tổng Liên đoàn lấy ý kiến của các Ủy viên Đoàn Chủ tịch công tác tại cơ quan Tổng Liên đoàn và thông báo lại cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trong phiên họp gần nhất.

3. Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương trước khi ra các tuyên bố về các vấn đề quốc tế phải xin chủ trương và được sự đồng ý của Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Điều 21. Về việc ký kết và thực hiện các biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác

1. Các Bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác giữa tổ chức Công đoàn Việt Nam với các đối tác quốc tế về thiết lập quan hệ, hợp tác song phương và đa phương được đại diện lãnh đạo hai bên thỏa thuận, thống nhất và ký kết tại cơ quan làm việc của một trong hai bên.

2. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn chịu trách nhiệm liên lạc, trao đổi với đối tác để thống nhất nội dung, báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét phê duyệt; triển khai công tác lễ tân trong lễ ký kết, lưu giữ tài liệu và triển khai thực hiện nội dung các bản ghi nhớ, thỏa thuận cấp Tổng Liên đoàn.

3. Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương xin chủ trương Thường trực Đoàn Chủ tịch, trao đổi với Ban Đối ngoại để thống nhất nội dung bản ghi nhớ trước khi ký kết, tổ chức ký theo quy định và triển khai thực hiện nội dung bản thỏa thuận.

Điều 22. Tặng Kỷ niệm chương và Bằng khen của Công đoàn Việt Nam cho người nước ngoài và cán bộ Công đoàn Việt Nam nhận các hình thức khen thưởng của các tổ chức quốc tế

1. Tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam” hoặc Bằng khen của tổ chức Công đoàn Việt Nam cho các tổ chức và cá nhân là người nước ngoài có công và đóng góp cho sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam thực hiện theo đề nghị của các ban Tổng Liên đoàn, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố và các Công đoàn ngành Trung ương. Quy trình xét tặng thực hiện theo Quy chế và hướng dẫn về công tác Khen thưởng của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

2. Cán bộ Công đoàn Việt Nam nhận các hình thức khen thưởng của các tổ chức nước ngoài thực hiện theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 23. Về chế độ thông tin, báo cáo

1. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh/ thành phố, Công đoàn ngành Trung ương thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm; báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Trung ương và Tổng Liên đoàn; báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế sau mỗi năm thực hiện và báo cáo kết thúc; báo cáo kết quả hội nghị, hội thảo quốc tế sau 10 ngày.

2. Các đoàn đi công tác nước ngoài báo cáo kết quả chuyến đi công tác sau khi kết thúc hoạt động trong vòng 10 ngày. Báo cáo do Trưởng đoàn ký gửi Thường trực Đoàn Chủ tịch, Ban Đối ngoại Trung ương qua Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn (để tổng hợp).

Chương IV.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Chỉ đạo thực hiện, sửa đổi và bổ sung Quy định

1. Thường trực Đoàn Chủ tịch chỉ đạo các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương triển khai hoạt động đối ngoại theo đúng Quy định.

2. Ban Đối ngoại Tổng Liên đoàn có trách nhiệm triển khai, theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc và phối hợp với các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương thực hiện Quy định này.

3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố và các Công đoàn ngành Trung ương có trách nhiệm triển khai hoạt động đối ngoại theo đúng Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố và Công đoàn ngành Trung ương phản ánh kịp thời về Ban Đối ngoại để tổng hợp báo cáo trình Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét quyết định.

5. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định do Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định. th

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Tùng